



Unit 11



What time is it?



Lesson 1

GRAMMAR & EXERCISE



1: Grammar

What time is it?/What's the time: *mấy giờ rồi?*

Đáp:

a) Giờ chẵn

It's + số giờ + o'clock.

(Nó là)... giờ.

Ex: It's six o'clock.

(sáu giờ)



b) Giờ lẻ:

It's + số giờ + số phút.

(Nó là)... giờ... phút.

Ex: It's ten fifteen.

(Mười giờ mười lăm phút.)





Mở rộng:

c) Giờ hơn:

It's + số phút + past + số giờ

(Nó là)... giờ... phút.

Ex: It's ten past five.

Năm giờ mười phút.



d) Giờ kém:

It's + số phút + to + số giờ.

(Nó là)... giờ... phút...

Ex: It's fifteen to seven.

Bảy giờ kém mười lăm phút.





e) *Chú ý: Chúng ta có thể thay thế như sau khi trả lời về giờ.*

Giờ rưỡi:

half past + số giờ

Ví dụ:

12:30 – half past twelve



Giờ hơn 15 phút:

a quarter past + số giờ

Ví dụ:

5:15 – a quarter past five



Giờ kém 15 phút:

a quarter to + số giờ

(Ví dụ: 4:45 – a quarter to five)





f) Các em hãy xem video sau để hiểu rõ hơn nhé



1. Write and speak the correct answer.

What time is it ?



9 : 40



..... :



..... :



..... :



..... :



LIVEWORKSHEETS



2: Choose the correct answer

What time does she _____?

she _____ at _____.

What time do you _____?

I _____ at _____.

What time do they _____?

They _____ at _____.





3. Match the time in column A and B

A

B

I have breakfast at seven fifteen	It's a quarter to six
She goes to school at eight thirty	I have breakfast at a quarter past seven
It's five forty-five	She goes to school at half past eight
We get up at 6:45	They have dinner at 7:30
They have dinner at half past seven.	We get up at a quarter to seven in the morning.

4. Tick (✓) the correct answer

It's one thirty

It's half past two

What time is it?

LIVEWORKSHEETS



5. Write your answer.



What time does she get up?
It's



What time does he get to bed?
It's



What time is it?
It's



What time is it?
It's



What time does he go to school?
It's